

Số: /QĐ-VVK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024
(Điều chỉnh lần 5)

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VÕ VĂN KIẾT

Căn cứ Quyết định số 4248/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập trường THPT Võ Văn Kiệt;

Căn cứ Thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 3994/QĐ-SGDĐT, ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao dự toán thu chi Ngân sách nhà nước năm 2024 (điều chỉnh lần 5) cho trường Trung học phổ thông Võ Văn Kiệt.

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại điều 19 của điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công khai dự toán thu chi Ngân sách nhà nước năm 2024 (điều chỉnh lần 5) của trường THPT Võ Văn Kiệt (theo biểu mẫu số 02 đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Thời gian công khai là 90 ngày.

Điều 3. Các phòng, ban liên quan tổ chức của trường THPT Võ Văn Kiệt chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Quang Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỞNG THỊ SỞ VỐ DÂN QUẢN SỞ: 3994/QĐ-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 11 năm 2024

Số: 529
ĐẾN Ngày: 09/12
Chuyển:
Lưu hồ sơ số: Về việc giao

QUYẾT ĐỊNH

dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (điều chỉnh lần 5)

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 34/2023/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Quyết định số 5758/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về giao chỉ tiêu dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 5015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 (điều chỉnh lần 5) cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2024 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính và Trưởng phòng liên quan thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tài chính (để phối hợp);
- KBNN TP.HCM (để phối hợp);
- KBNN nơi ĐV giao dịch (để phối hợp);
- Lưu: VT, KHTC (Tr).

GIÁM ĐỐC
Nguyễn Văn Hiếu

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Mẫu biểu số 48

Chương 422- Loại 070 – Khoản 074

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024
(ĐIỀU CHỈNH LẦN 5)**

Đơn vị: TRƯỜNG THPT VÕ VĂN KIẾT (MS: 1122500)

Mã KBNN nơi giao dịch: KHO BẠC QUẬN 8 (MS : 0116)

(Kèm theo Quyết định số 3994/QĐ-SGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2024
của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐÃ PHÂN BỐ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG SỐ
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0		0
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	22.652.617	4.617.000	27.269.617
	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	22.652.617	4.617.000	27.269.617
1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	12.324.600	1.575.000	13.899.600
1.1	Chi từ ngân sách thành phố	10.500.600	1.575.000	12.075.600
	Trong đó: Chi chênh lệch mức lương cơ sở theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	0	1.575.000	1.575.000
1.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương	1.824.000	0	1.824.000
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	1.824.000	0	1.824.000
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0		0
2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	10.328.017	3.042.000	13.370.017
2.1	Chi từ ngân sách thành phố	4.043.901	412.000	4.455.901
	Trong đó: 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	0		0
2.2	Chi từ nguồn cải cách tiền lương	6.284.116	2.630.000	8.914.116
	Nguồn CCTL ngân sách thành phố	6.284.116	2.630.000	8.914.116
	Nguồn CCTL của đơn vị năm trước chuyển sang	0	0	0

Ghi chú:

- Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện trích lập tối thiểu 40% số thu được để lại theo chế độ năm 2024 sau khi trừ các chi phí liên quan trực tiếp đến hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí (bao gồm cả thu học phí) để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định (theo Công văn số 7012/STC-NS ngày 23 tháng 9 năm 2024 của Sở Tài chính).
- Nguồn cải cách tiền lương dùng để thực hiện chi chính sách tăng lương cơ sở theo lộ trình của Chính phủ, chi tinh giản biên chế, chi thu nhập tăng thêm theo cơ chế đặc thù của Thành phố và các văn bản quy định hiện hành.
- Các nội dung dự toán kinh phí được bổ sung lần này thuộc Quyết định số 5015/QĐ-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố. Riêng đối với nội dung chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND được bổ sung từ:
 - Quyết định số 5758/QĐ-UBND ngày 12/12/2023: 0 ngàn đồng.
 - Quyết định số 5015/QĐ-UBND ngày 05/11/2024: 2.630.000 ngàn đồng.
- Chế độ tiền thưởng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ. Đến hết ngày 31 tháng 01 của năm sau liền kề, nếu cơ quan, đơn vị không sử dụng hết quỹ tiền thưởng của năm thì không được chuyển nguồn vào quỹ tiền thưởng của năm sau.
- Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định nội dung dự toán theo nhu cầu của đơn vị, giá trị dự toán chỉ dùng làm cơ sở bố trí nguồn kinh phí thực hiện, đơn vị chịu trách nhiệm về số liệu quyết toán thực tế theo đúng quy định.

Chi tiết kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên của đơn vị như sau:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN ĐÃ PHÂN BỐ	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG LẦN NÀY	TỔNG SỐ
1	Phụ cấp thâm niên nhà giáo	540.392	0	540.392
2	Kinh phí vùng sâu	0	0	0
3	Hỗ trợ cán bộ, viên chức y tế	0	0	0
4	Phụ cấp ưu đãi cho giáo viên dạy người khuyết tật	157.789	0	157.789
5	Kinh phí hỗ trợ học phí theo Nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND	2.959.740	0	2.959.740
6	Hỗ trợ chi phí học tập	72.900	0	72.900
7	Tiền công dạy đội tuyển dự thi học sinh giỏi cấp quốc gia theo Nghị quyết số 24/2022/NQ-HĐND	0	0	0
8	Kinh phí mua sắm	0	0	0
9	Kinh phí sửa chữa	240.000	0	240.000
10	Kinh phí sinh hoạt hè	73.080	0	73.080
11	Quỹ tiền thưởng theo NĐ số 73/2024/NĐ-CP	0	412.000	412.000
12	Chi thu nhập tăng thêm theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND và chi tinh giản biên chế	6.284.116	2.630.000	8.914.116

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TRƯỜNG THPT VÕ VĂN KIẾT (1122500)
CHƯƠNG : 422

THÔNG BÁO
CÔNG KHAI BỔ SUNG DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024 (Lần 5)

Đơn vị tính : đồng

STT	CHỈ TIÊU	DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG LẦN NÀY	GHI CHÚ
A	Dự toán thu		
I	Tổng số thu	-	
1	Thu phí, lệ phí		
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	-	
3	Thu viện trợ (chỉ tiết theo từng dự án)	-	
4	Thu sự nghiệp khác		
II	Số thu nộp NSNN	-	
1	Phí, lệ phí		
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
3	Hoạt động sự nghiệp khác		
III	Số được để lại chi theo chế độ	-	
1	Phí, lệ phí		
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ		
3	Thu viện trợ		
4	Hoạt động sự nghiệp khác		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	4.617.000.000	
I	Loại 490, khoản 494		
1	Kinh phí thường xuyên	1.575.000.000	
1.1	Kinh phí thường xuyên	1.575.000.000	
	Trong đó:		
	+ Chi chênh lệch mức lương cơ sở theo ND 73/2024/NĐ-CP	1.575.000.000	
1.2	Nguồn CCTL ngân sách thành phố đảm bảo		
2	Kinh phí không thường xuyên	3.042.000.000	
2.1	Kinh phí mua sắm		
2.3	Kinh phí sinh hoạt hè		
2.4	Kinh phí hỗ trợ học tập theo nghị quyết số 36/2023/NQ-HĐND		
2.5	Kinh phí miễn giảm học phí		
2.6	Quỹ tiền thưởng theo ND 73/2024/NĐ-CP	412.000.000	
2.7	TNTT NQ 08/2023	2.630.000.000	
II	Loại ..., khoản ...		
C	Dự toán chi nguồn khác (nếu có)	-	

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
VÕ VĂN KIẾT
Phạm Quang Hiếu

